

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 63/2008/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du lịch trực thuộc Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Tổng cục Du lịch là cơ quan trực thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về du lịch trong phạm vi cả nước.

2. Tổng cục Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, là đơn vị dự toán ngân sách cấp II và có tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tổng cục Du lịch thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ về du lịch và các dự án, đề án khác theo phân công của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động và các dự án, công trình quan trọng quốc gia về du lịch; các dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực du lịch;

c) Việc đàm phán, ký kết, gia nhập điều ước quốc tế về du lịch theo quy định của pháp luật; quyết định việc thành lập Văn phòng đại diện du lịch Việt Nam ở nước ngoài, cho phép việc đặt Văn phòng đại diện của cơ quan du lịch của nước ngoài, của tổ chức du lịch quốc tế và khu vực tại Việt Nam;

d) Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch quốc gia, tuyến du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định:

a) Kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về phát triển du lịch; các đề án, dự án về du lịch để Bộ trưởng quyết định theo thẩm quyền;

b) Các dự thảo quyết định, chỉ thị, thông tư về du lịch; các văn bản quy phạm pháp luật quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực du lịch;

c) Quy định tiêu chí phân loại, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch; điều kiện, hồ sơ, thủ tục xếp hạng, mẫu biển hiệu hạng cơ sở lưu trú du lịch; tiêu chuẩn và mẫu biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch;

d) Quy chế điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch; Quy chế quản lý khu du lịch thuộc ranh giới hành chính từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;

đ) Các quy định về bảo vệ, tôn tạo, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch và môi trường du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch;

- e) Các quy định về quản lý, thủ tục, hồ sơ cấp, đổi, cấp lại, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch và giấy chứng nhận thuyết minh viên;
- g) Các quy định về tiêu chuẩn chức danh trong ngành du lịch;
- h) Các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về: kinh doanh lữ hành; lưu trú du lịch; quảng bá, xúc tiến du lịch; quy hoạch phát triển du lịch; kinh doanh phát triển khu du lịch, điểm du lịch và các dịch vụ du lịch khác.

3. Tổng cục Du lịch chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án về du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; điều phối các hoạt động xúc tiến du lịch liên vùng, liên địa phương theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- c) Xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền, quảng bá du lịch, các chương trình, sự kiện, hội nghị, hội chợ, hội thảo về du lịch cấp quốc gia, khu vực và quốc tế;
- d) Công bố công khai khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia, tuyến du lịch quốc gia theo quy định của pháp luật;
- đ) Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, phân loại thị trường du lịch ở trong nước và ở nước ngoài; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển sản phẩm du lịch phù hợp với thị hiếu khách du lịch; tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm du lịch ở trong nước và ở nước ngoài;
- e) Xây dựng và hướng dẫn sử dụng, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia và tổ chức thông tin du lịch tại các cửa khẩu quốc tế và các khu du lịch;
- g) Kiểm tra việc thực hiện các điều ước quốc tế về du lịch mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ về du lịch theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật;
- h) Tham gia các tổ chức quốc tế, hội nghị, hội thảo, hội chợ, sự kiện, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế về du lịch theo phân công và phân cấp của Bộ trưởng Bộ